TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 01/2024/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987. HKTT: Số 70 đường M, tổ 11, phường K, quận Ng, thành phố Đ. Nơi ở hiện nay: Kiệt 85/7 Lê Văn H, phường M, quận Ng, thành phố Đ.

* *Bị đơn:* Ông Huỳnh Đào Nam Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 70 đường M Thị, tổ 11, phường Kh, quận Ng, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Đào Nam Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển sổ 01/2005 đăng ký ngày 27/9/2005 không còn giá trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Đào Nam Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa bà Hvà ông Đ như sau: Giao con Huỳnh Tấn Tr, sinh ngày 19/8/2008 và Huỳnh Gia H, sinh ngày

26/9/2019 cho ông Huỳnh Đào Nam Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng con Huỳnh Tấn Tr đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ thỏa thuận bà H tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Hđã nộp theo biên lai thu số 0001591 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho bà H150.000đ tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh